

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2026)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình (TDB)
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô 28, 29, 30 đường Điện Biên Phủ, Phường Quy Nhơn Nam, Tỉnh Gia Lai.
- Điện thoại: (0256) 3946877
- Fax: (0256)3946878
- Email: thuydiendinhbinh@gmail.com
- Vốn điều lệ: 82.300.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: TDB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: TDB đăng ký giao dịch chứng khoán trên sàn UPCOM, chưa niêm yết chứng khoán nên chưa thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2026/NQ-ĐHĐCĐ	24/4/2026	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Nguyễn Kim Chiến	Chủ tịch HĐQT	26/4/2025	
2	Ông: Thái Văn Thắng	Thành viên HĐQT	26/4/2025	
3	Ông: Nguyễn Tiến Hải	Thành viên HĐQT	24/5/2023	
4	Ông: Phạm Như Hoàng	Thành viên HĐQT	24/5/2023	
5	Ông: Nguyễn Thái Bình	Thành viên HĐQT	24/5/2023	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Hội đồng Quản trị Công ty trong 6 tháng đầu năm 2026 đã tổ chức 03 cuộc họp để giám sát, đưa ra các chỉ đạo, quyết định kịp thời đối với Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Toàn bộ các phiên họp Hội đồng quản trị có mời Ban kiểm soát, Ban điều hành, Kế toán trưởng Công ty tham dự. Ngoài ra, Hội đồng quản trị cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận để xử lý các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức.

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Nguyễn Kim Chiến	3	100%	
2	Ông: Thái Văn Thắng	3	100%	
3	Ông: Nguyễn Tiến Hải	3	100%	
4	Ông: Phạm Như Hoàng	3	100%	
5	Ông: Nguyễn Thái Bình	3	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

Hội đồng quản trị đã thực hiện sát sao nhiệm vụ giám sát hoạt động của Ban điều hành Công ty. Trong số 5 thành viên Hội đồng quản trị có 01 thành viên tham gia trực tiếp công tác điều hành trong công ty với chức vụ Giám đốc. Đối với các thành viên khác không trực tiếp điều hành, việc cung cấp thông tin, báo cáo được thực hiện thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công tác chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị với Ban điều hành, cụ thể:

- Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao.

- Giám đốc Công ty đã báo cáo định kỳ về tình hình SXKD, tình hình tài chính của Công ty. Đối với các báo cáo Quý, Giám đốc thực hiện báo cáo trong các cuộc họp Hội đồng quản trị để Hội đồng quản trị nắm rõ diễn biến các hoạt động của Công ty và kịp thời có ý kiến chỉ đạo. Báo cáo tình hình SXKD hằng ngày được thực hiện qua các phương thức điện tử.

- Tổ chức triển khai thực hiện đúng các quy định về chế độ đối với người lao động trong Công ty như Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm tai nạn, ...

Qua quá trình giám sát, Hội đồng quản trị đánh giá Ban điều hành đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao đúng theo quy định của pháp luật hiện hành, điều lệ Công ty và nghị quyết của Hội đồng quản trị. Ban điều hành và cán bộ quản lý Công ty phấn đấu thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh do các cổ đông đề ra trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm gần nhất.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: TDB không có các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2025/QĐ-HĐQT	20/01/2026	Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 (Bản đầy đủ)	100%
2	02/2025/QĐ-HĐQT	20/1/2026	Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 (Bản không bao gồm các thông tin cá nhân như CCCD, địa chỉ liên lạc, số điện thoại ...)	100%
3	04/2026/NQ-HĐQT	03/02/2026	Nghị quyết Hợp HĐQT mở rộng, kỳ họp lần I năm 2026	100%
4	05/2026/QĐ-HĐQT	05/03/2026	Quyết định triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2026	100%
5	07/2026/NQ-HĐQT	24/03/2026	Nghị quyết Hợp HĐQT mở rộng, kỳ họp lần II năm 2026	100%
6	08/2026/QĐ-HĐQT	31/03/2026	Quyết định về việc phê duyệt quyết toán Công trình Đại tu tổ máy H2 và các tủ điện	100%
7	09/2026/QĐ-HĐQT	31/03/2026	Quyết định về việc phê duyệt quyết toán Công trình Sửa chữa van đĩa tổ máy H2	100%
8	11/2026/NQ-HĐQT	16/04/2026	Bổ sung phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và điều chỉnh phương án 2 tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2026	100%
9	12/2026/NQ-HĐQT	29/04/2026	Nghị quyết Hợp HĐQT mở rộng, kỳ họp lần III năm 2026	100%
10	13/2026/QĐ-HĐQT	13/05/2026	Về việc chi trả cổ tức còn lại năm	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			2025 và tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2026	
11	14/2026/QĐ-HĐQT	18/05/2026	Nâng lương Giám đốc Công ty	100%
12	15/2026/QĐ-HĐQT	18/06/2026	Phê duyệt KHLCNT mua sắm vật tư, thiết bị năm 2026 (đợt 1)	100%
13	16/2026/QĐ-HĐQT	18/06/2026	Thành lập Tổ chuyên gia, tổ thẩm định các gói thầu mua sắm vật tư, thiết bị	100%

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Ông: Trần Xuân Toàn	Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách	24/5/2023		Kỹ sư hệ thống điện; Kỹ sư cơ khí động lực
2	Bà: Lê Thị Xuân Loan	Thành viên BKS	24/5/2023		Cử nhân kinh tế
3	Ông: Tăng Trần Nhân	Thành viên BKS	24/5/2023		Thạc sĩ quản trị kinh doanh

2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Trần Xuân Toàn	01	100%	100%	
2	Bà: Lê Thị Xuân Loan	01	100%	100%	
3	Ông: Tăng Trần Nhân	01	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban kiểm soát đã thực hiện sát sao nhiệm vụ giám sát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành, cụ thể:

Đối với HĐQT, Ban kiểm soát nhận thấy: HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật. Đồng thời quyết liệt, khẩn trương, nghiêm túc chỉ đạo sâu sát Ban điều hành các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Ngoài ra, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý nhằm chỉ đạo, định hướng kịp thời Ban điều hành trong các hoạt động của Công ty. Bên cạnh các cuộc họp chính thức, HĐQT còn lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để xử lý vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Đối với Ban điều hành, là nơi trực tiếp điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty Ban điều hành đã thực hiện nhiều giải pháp cụ thể hóa các chỉ đạo của HĐQT nhằm hoàn thành các chỉ tiêu mà ĐHCĐ năm 2026 đã giao.

Ban điều hành đã bám sát nghị quyết, quyết định của ĐHCĐ, HĐQT, theo phân cấp và thẩm quyền đã được quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế về phân cấp giữa HĐQT và Giám đốc. Đối với các sự việc phát sinh vượt thẩm quyền, Ban điều hành đã báo cáo và xin ý kiến của HĐQT để thực hiện.

Ban điều hành chủ động nghiên cứu phương án phát điện để nâng cao kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Công tác điều hành sản xuất tại Công ty ổn định, phát huy tối đa công suất các tổ máy.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành:

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều mời Ban kiểm soát tham dự. Hội đồng quản trị và Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện nghĩa vụ được giao theo quy định của Điều lệ Công ty.

Ban điều hành đã cung cấp các tài liệu cho Ban Kiểm soát về tình hình SXKD và tài chính của Công ty để Ban kiểm soát giám sát, xem xét và đánh giá các hoạt động của Công ty.

Thông tin liên lạc giữa Ban điều hành, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thực hiện thường xuyên, Giám đốc gửi báo cáo nhanh qua phương thức điện tử về tình hình vận hành nhà máy cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

5. Hoạt động khác của BKS: không

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông: Phạm Như Hoàng, Giám đốc	14/4/1980	Thạc sỹ mạng, Kỹ sư hệ thống điện	Bổ nhiệm ngày 24/5/2023
2	Ông: Võ Thắng Huỳnh, Phó giám đốc	16/5/1978	Kỹ sư điện	Bổ nhiệm lại ngày 26/6/2023

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông: Trương Đình Du	06/05/1959	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm ngày 24/7/2023

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Công ty không tham dự các khóa đào tạo về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (6 tháng đầu năm 2026) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty(nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
1	Tổng công ty Điện lực miền Trung		25/10/ 2004			Sở hữu 24,06%/ VDL
2	Công ty Quản lý quỹ Bảo Việt		24/01/2019			Sở hữu 14,07%/ VDL
3	Nguyễn Kim Chiến	Chủ tịch HĐQT	26/4/2025			
3.1	Nguyễn Kim Nữa		26/4/2025			Bố
3.2	Đỗ Thị Văn Hiền		26/4/2025			Vợ
3.3	Nguyễn Kim Đông		26/4/2025			Anh ruột
3.4	Nguyễn Kim Dâng		26/4/2025			Anh ruột
3.5	Nguyễn Thị Tranh		26/4/2025			Em ruột
3.6	Đỗ Văn Sinh		26/4/2025			Bố vợ
3.7	Lê Thị Vân Trang		26/4/2025			Mẹ vợ
3.8	Tổng công ty Điện lực miền Trung		26/4/2025			Sở hữu 24,06%/ VDL
4	Phạm Như Hoàng	TV HĐQT- Giám đốc	24/5/2023			
4.1	Phạm Thị Trúc		24/5/2023			Mẹ ruột, sở hữu 0,243%/VDL
4.2	Lê Thị Thanh		24/5/2023			Vợ
4.3	Lê Văn Anh		24/5/2023			Bố vợ
4.4	Nguyễn Thị Thu		24/5/2023			Mẹ vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty(nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
4. 5	Phạm Mai Phương		24/5/2023			Con nhỏ
4.6	Phạm Lê Khánh An		24/5/2023			Con nhỏ
4.7	Phạm Minh Khang		24/5/2023			Con nhỏ
4. 8	Phạm Thị Như Trang		24/5/2023			Em ruột
4.9	Tổng công ty Điện lực miền Trung		24/5/2023			Sở hữu 24,06%/VĐL
5	Thái Văn Thắng	TV HĐQT	26/4/2025			Sở hữu 0,36%/VĐL
5.1	Phạm Thị Thu Trang		26/4/2025			Vợ, sở hữu 1,54%/VĐL
5.2	Lê Kỳ Anh		26/4/2025			Con rể, sở hữu 0,01%
5.3	Thái Như Quỳnh		26/4/2025			Con
5.4	Nguyễn Minh Trình		26/4/2025			Con rể
5.5	Thái Nguyên Thảo		26/4/2025			Con
5.6	Thái Minh Nhân		26/4/2025			Con
5.7	Thái Thị Mua		26/4/2025			Chị ruột
6	Nguyễn Tiến Hải	TV HĐQT	24/5/2023			
6.1	Đặng Thị Phượng		24/5/2023			Mẹ đẻ
6.2	Phạm Thùy Trang		24/5/2023			Vợ
6.3	Nguyễn Hà Phương		24/5/2023			Con đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty(nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
6.4	Nguyễn Thế Nam		24/5/2023			Con đẻ
6.5	Nguyễn Quỳnh Lam Phương		24/5/2023			Con đẻ
6.6	Nguyễn Tiến Minh		24/5/2023			Anh ruột
6.7	Lưu Thị Hương Giang		24/5/2023			Chị dâu
6.8	Phạm Thị Thùy Vinh		24/5/2023			Mẹ vợ
6.9	Công ty Quản lý quỹ Bảo Việt		24/5/2023			Sở hữu 14,07%/VĐL
6.10	Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam		24/5/2023			
7	Nguyễn Thái Bình	TV HĐQT	24/5/2023			Sở hữu 0,1%/VĐL
7.1	Nguyễn Phú Ninh		24/5/2023			Cha
7.2	Nguyễn Thị Hẹn		24/5/2023			Mẹ
7.3	Nguyễn Văn Phú		24/5/2023			Cha vợ, sở hữu 0,70%/VĐL
7.4	Hồ Thị Hữu		24/5/2023			Mẹ vợ
7.5	Nguyễn Thị Nam Phương		24/5/2023			Vợ, sở hữu 0,41%/VĐL
7.6	Nguyễn Hồ Phương Di		24/5/2023			Còn nhỏ
7.7	Nguyễn Hồ Phương Nghi		24/5/2023			Còn nhỏ
7.8	Nguyễn Phú Phong		24/5/2023			Anh ruột
7.9	Nguyễn Thị Nhật Lệ		24/5/2023			Em ruột
7.10	Nguyễn Đại Nghĩa		24/5/2023			Em vợ
7.11	Công ty TNHH KTCT Thủy lợi Bình Định		24/5/2023			Phó trưởng phòng QL&CT

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty(nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
8	Võ Thắng Huynh	Phó Giám đốc	26/6/2023			
8.1	Võ Thắng Hòa		26/6/2023			Anh ruột
8.2	Võ Thắng Hiệp		26/6/2023			Anh ruột
8.3	Hồ Thị Thu		26/6/ 2023			Chị dâu
8.4	Võ Thị Kim Loan		26/6/ 2023			Chị ruột
8.5	Võ Văn Sương		26/6/ 2023			Anh rể
8.6	Võ Thị Kim Phượng		26/6/ 2023			Chị ruột
8.7	Nguyễn Thanh Hùng		26/6/ 2023			Anh rể
8.8	Võ Thắng Hoàng		26/6/ 2023			Anh ruột
8.9	Nguyễn Đặng Nhi Khoa		26/6/ 2023			Chị dâu
9	Trương Đình Du	Kế toán trưởng	01/8/2023			Sở hữu 1,24%/VĐL
9.1	Hồ Thị Mỹ Tuyết		01/8/2023			Vợ
9.2	Trương Hồ Anh		01/8/2023			Con
9.3	Bùi Vũ Triệu		01/8/2023			Con rể
9.4	Trương Trọng Nhân		01/8/2023			Con
9.5	Nguyễn Trần Lệ Quyên		01/8/2023			Con dâu
9.6	Trương Thị Phi Phụng		01/8/2023			Em ruột
9.7	Nguyễn Bình Sơn		01/8/2023			Em rể, sở hữu 0,36%/VĐL
9.8	Trương Đình Vũ		01/8/2023			Em ruột
9.9	Vương Hồng Lợi		01/8/2023			Em dâu
10	Trần Xuân Toàn	Trưởng BKS chuyên trách	24/5/2023			Sở hữu 1,58%/VĐL
10.1	Trần Phương Quỳnh Hoa		24/5/2023			Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
10.2	Phạm Nguyễn Hiền Nhân		24/5/2023			Con rể
10.3	Trần Phương Quỳnh Trang		24/5/2023			Con
10.4	Trần Duy Bình		24/5/2023			Con
10.5	Trần Xuân Thái		24/5/2023			Anh ruột
10.6	Nguyễn Thị Hà		24/5/2023			Chị dâu
10.7	Nguyễn Thị Ngọc Lệ		24/5/2023			Chị dâu
10.8	Trần Xuân Thân		24/5/2023			Em ruột
10.9	Hoàng Thị Loan		24/5/2023			Em dâu
10.10	Trần Thị Thu Thiên		24/5/2023			Em ruột
10.11	Võ Quang Trung		24/5/2023			Em rể
10.12	Trần Thị Thu Tuyết		24/5/2023			Em ruột
10.13	Trần Đông Phong		24/5/2023			Em rể
10.14	Trần Thị Thu Sương		24/5/2023			Em ruột
11	Tăng Trần Nhân	TV BKS	24/5/2023			
11.1	Tăng Tấn Ngân		24/5/2023			Cha sở hữu 0,23%/VĐL
11.2	Trần Thị Thùy Chinh		24/5/2023			Mẹ
11.3	Nguyễn Như Tùng		24/5/2023			Cha vợ
11.4	Nguyễn Thị Như Bình		24/5/2023			Vợ
11.5	Tăng Khánh Quỳnh		24/5/2023			Con gái
11.6	Tăng Tuấn Khanh		24/5/2023			Con trai
11.7	Tăng Minh Quân		24/5/2023			Em trai
11.8	Hoàng Thị Hồng Oanh		24/5/2023			Em dâu
11.9	Tăng Thị Khánh Vy		24/5/2023			Em gái
11.10	Phạm Quốc Phú		24/5/2023			Em rể

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
11.11	Nguyễn Như Bách		24/5/2023			Anh vợ
11.12	Châu Kim Chúc		24/5/2023			Chị dâu
11.13	Nguyễn Thị Như Hòa		24/5/2023			Chị vợ
11.14	Đặng Hữu Linh		24/5/2023			Anh rể
11.15	Tổng công ty Điện lực miền Trung		26/5/2023			Sở hữu 24,06%/VĐL
12	Lê Thị Xuân Loan	TV BKS	24/5/2023			Sở hữu 1,94%/VĐL
12.1	Huỳnh Ngọc Việt		24/5/2023			Chồng, sở hữu 0,49%/VĐL
12.2	Huỳnh Ngọc Lê Anh	Nhân viên VP	24/5/2023			Con sở hữu 0,22%/VĐL
12.3	Huỳnh Ngọc Minh Phước		24/5/2023			Con
12.4	Nguyễn Thị Quỳnh Thư		24/5/2023			Con dâu
12.5	Lê Văn Trung		24/5/2023			Anh ruột
12.6	Lê Thị Xuân Liên		24/5/2023			Chị Ruột
12.7	Lê Quang Lanh		24/5/2023			Anh rể
13	Phan Thành Hiệp	Người phụ trách QT kiêm thư ký	1/8/2023			
13.1	Phan Thị Xuân Tiên		1/8/2023			Chị ruột sở hữu 0,05%/VĐL
13.2	Phan Thị Xuân Bông		1/8/2023			Chị ruột sở hữu 0,06%/VĐL
13.3	Phạm Đào Nguyên		1/8/2023			Anh rể sở hữu 0,01%/VĐL
13.4	Trần Xuân Toàn	Trưởng BKS CT	1/8/2023			Anh rể sở hữu 1,58%/VĐL

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
13.5	Phan Thành Tuấn		1/8/2023			Anh ruột sở hữu 0,54%/VĐL
13.6	Đỗ Thị Ngọc Quýt		1/8/2023			Chị dâu
13.7	Trương Thị Kim Hương		1/8/2023			Vợ
13.8	Phan Thành Dũng		1/8/2023			Con
13.9	Phan Thành Trung		1/8/2023			Con

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch trong 6 tháng đầu năm 2026	Ghi chú
1.	Tổng Công ty Điện lực miền Trung	Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 ngày 26/4/2025.	-Bán điện, sản lượng: 38,437 triệu kWh. - Tổng giá trị giao dịch trước thuế VAT: 47,577 tỷ đồng	Theo Hợp đồng mua bán điện số : 05/2011/ĐINH BÌNH/EVNCPD-DHP ngày 31/5/2011(hợp đồng theo mẫu được Bộ Công thương ban hành)

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
Không có giao dịch									

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (6 tháng đầu năm 2026):

1. Danh sách cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cp)	Tỉ lệ sở hữu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Nguyễn Kim Chiến	Chủ tịch HĐQT	0	0	
1.1	Nguyễn Kim Nữa		0	0	
1.2	Đỗ Thị Văn Hiền		0	0	
1.3	Nguyễn Kim Đông		0	0	
1.4	Nguyễn Kim Dân		0	0	
1.5	Nguyễn Thị Tranh		0	0	
1.6	Đỗ Văn Sinh		0	0	
1.7	Lê Thị Vân Trang		0	0	
1.8	Tổng công ty Điện lực miền Trung		1.980.000	24,06	Đại diện vốn
2	Thái Văn Thắng	TV HĐQT	29.250	0,36	
2.1	Phạm Thị Thu Trang		127.000	1,54	
2.2	Lê Kỳ Anh		500	0,01	
2.3	Thái Như Quỳnh		0	0	
2.4	Nguyễn Minh Trình		0	0	
2.5	Thái Nguyên Thảo		0	0	

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cp)	Tỉ lệ sở hữu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.6	Thái Minh Nhân		0	0	
2.7	Thái Thị Mua		0	0	
3	Phạm Như Hoàng	TV HĐQT-Giám đốc	0	0	
3.1	Phạm Thị Trúc		20.000	0,24	
3.2	Lê Thị Thanh		0	0	
3.3	Lê Văn Anh		0	0	
3.4	Nguyễn Thị Thu		0	0	
3.5	Phạm Mai Phương		0	0	
3.6	Phạm Lê Khánh An		0	0	
3.7	Phạm Minh Khang		0	0	
3.8	Phạm Thị Như Trang		0	0	
3.9	Tổng công ty Điện lực miền Trung		1.980.000	24,06	Đại diện vốn
4	Nguyễn Tiến Hải	TV HĐQT	0	0	
4.1	Đặng Thị Phụng		0	0	
4.2	Phạm Thùy Trang		0	0	
4.3	Nguyễn Hà Phương		0	0	
4.4	Nguyễn Thế Nam		0	0	
4.5	Nguyễn Quỳnh Lam Phương		0	0	
4.6	Nguyễn Tiến Minh		0	0	
4.7	Lưu Hương Giang		0	0	
4.8	Phạm Thị Thùy Vinh		0	0	
4.9	Công ty Quản lý quỹ Bảo Việt		1.157.900	14,07	
4.10	Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam		0	0	
5	Nguyễn Thái Bình	TV HĐQT	8.500	0,10	

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cp)	Tỉ lệ sở hữu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.1	Nguyễn Phú Ninh		0	0	
5.2	Nguyễn Thị Hẹn		0	0	
5.3	Nguyễn Văn Phú		57.700	0,70	
5.4	Hồ Thị Hữu		0	0	
5.5	Nguyễn Thị Nam Phương		33.700	0,41	
5.6	Nguyễn Hồ Phương Di		0	0	
5.7	Nguyễn Hồ Phương Nghi		0	0	
5.8	Nguyễn Phú Phong		0	0	
5.9	Nguyễn Thị Nhật Lệ		0	0	
5.10	Nguyễn Đại Nghĩa		0	0	
5.11	Công ty TNHH KTCT Thủy lợi Bình Định		0	0	Phó trưởng phòng QLN&CT
6	Võ Thắng Huynh	Phó Giám đốc	0	0	
6.1	Võ Thắng Hòa		0	0	
6.2	Võ Thắng Hiệp		0	0	
6.3	Hồ Thị Thu		0	0	
6.4	Võ Thị Kim Loan		0	0	
6.5	Võ Văn Sương		0	0	
6.6	Võ Thị Kim Phượng		0	0	
6.7	Nguyễn Thanh Hùng		0	0	
6.8	Võ Thắng Hoàng		0	0	
6.9	Nguyễn Đặng Nhi Khoa		0	0	
7	Trương Đình Du	Kế toán trưởng	101.760	1,24	
7.1	Hồ Thị Mỹ Tuyết		0	0	
7.2	Trương Hồ Anh		0	0	

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cp)	Tỉ lệ sở hữu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7.3	Bùi Vũ Triệu		0	0	
7.4	Trương Trọng Nhân		0	0	
7.5	Nguyễn Trần Lệ Quyên		0	0	
7.6	Trương Thị Phi Phụng		0	0	
7.7	Nguyễn Bình Sơn		30.001	0,36	
7.8	Trương Đình Vũ		0	0	
7.9	Vương Hồng Lợi		0	0	
8	Trần Xuân Toàn	Trưởng BKS chuyên trách	129.850	1,58	
8.1	Trần Phương Quỳnh Hoa		0	0	
8.2	Phạm Nguyễn Hiền Nhân		0	0	
8.3	Trần Phương Quỳnh Trang		0	0	
8.4	Trần Duy Bình		0	0	
8.5	Trần Xuân Thái		0	0	
8.6	Nguyễn Thị Hà		0	0	
8.7	Nguyễn Thị Ngọc Lệ		0	0	
8.8	Trần Xuân Thân		0	0	
8.9	Hoàng Thị Loan		0	0	
8.10	Trần Thị Thu Thiên		0	0	
8.11	Võ Quang Trung		0	0	
8.12	Trần Thị Thu Tuyết		0	0	
8.13	Trần Đông Phong		0	0	
8.14	Trần Thị Thu Sương		0	0	
9	Tăng Trần Nhân	TV BKS	0	0	
9.1	Tăng Tấn Ngân		19.250	0,23	
9.2	Trần Thị Thùy Chinh		0	0	

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cp)	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ (%)	Ghi chú
9.3	Nguyễn Như Tùng		0	0	
9.4	Nguyễn Thị Như Bình		0	0	
9.5	Tăng Khánh Quỳnh		0	0	
9.6	Tăng Tuấn Khanh		0	0	
9.7	Tăng Minh Quân		0	0	
9.8	Hoàng Thị Hồng Oanh		0	0	
9.9	Tăng Thị Khánh Vy		0	0	
9.10	Phạm Quốc Phú		0	0	
9.11	Nguyễn Như Bách		0	0	
9.12	Châu Kim Chúc		0	0	
9.13	Nguyễn Thị Như Hòa		0	0	
9.14	Đặng Hữu Linh		0	0	
9.15	Tổng công ty Điện lực miền Trung		1.980.000	24,06	
10	Lê Thị Xuân Loan	TV BKS	160.000	1,94	
10.1	Huỳnh Ngọc Việt		40.000	0,49	
10.2	Huỳnh Ngọc Lê Anh	Nhân viên VP	17.933	0,22	
10.3	Huỳnh Ngọc Minh Phước		0	0	
10.4	Nguyễn Thị Quỳnh Thư		0	0	
10.5	Phan Thị Châu		0	0	
10.6	Lê Văn Trung		0	0	
10.7	Lê Thị Xuân Liên		15.000	0,18	
10.8	Lê Quang Lanh		0	0	
11	Phan Thành Hiệp	Người QT kiêm thư ký	0	0	
11.1	Phan Thị Xuân Tiên		3.850	0,05	
11.2	Phan Thị Xuân Bông		4.950	0,06	
11.3	Phạm Đào Nguyên		800	0,01	

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (cp)	Tỉ lệ sở hữu cuối kỳ (%)	Ghi chú
11.4	Trần Xuân Toàn	TBKS chuyên trách	129.850	1,58	
11.5	Phan Thành Tuấn		44.593	0,54	
11.6	Đỗ Thị Ngọc Quýt		0	0	
11.7	Trương Thị Kim Hương		0	0	
11.8	Phan Thành Dũng		0	0	
11.9	Phan Thành Trung		0	0	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:
 Từ ngày 01/01/2026 đến 30/6/2026 giao dịch của người nội bộ và người có liên quan:
 Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



(Signature)
Nguyễn Kim Chiến